

Số: 155 /BVP-KHTH

Bình Thuận, ngày 13 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phòng, chống Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 20/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính BPTNMT), hen phế quản (HPQ) và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2015-2025;

Căn cứ Quyết định số 3756/QĐ-BYT ngày 21/6/2018 của Bộ Y tế về Ban hành hướng dẫn hoạt động dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm phổ biến cho tuyến y tế cơ sở;

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Thực hiện Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 1830/KH-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện Quyết định số 2850 /QĐ-SYT ngày 28 /12/2022 của Sở Y tế Bình Thuận về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Thực hiện Kế hoạch hoạt động dự án Phòng chống Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản của Ban điều hành Dự án Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính Trung ương - Bệnh viện Bạch Mai;

Ban điều hành Dự án Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản tỉnh Bình Thuận xây dựng và xin phê duyệt của Sở Y tế về kế hoạch hoạt động Dự án phòng, chống Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản năm 2023 như sau:

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỈNH BÌNH THUẬN

Bình Thuận là một tỉnh ven biển thuộc khu vực Nam Trung Bộ Việt Nam, Phía bắc giáp tỉnh Ninh Thuận, phía nam giáp tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng Tàu, phía tây giáp các tỉnh Lâm Đồng, phía đông giáp biển Đông. Trung tâm hành chính của tỉnh là thành phố Phan Thiết nằm cách thành phố Hồ Chí Minh 200 km về phía bắc. Tỉnh Bình Thuận có diện tích 7.812,9 km², các đơn vị hành chính gồm có 01 thành phố (TP.Phan Thiết), 01 thị xã (TX.Lagi) và 08 huyện (trong đó có 01 huyện đảo – huyện đảo Phú Quý). Dân số toàn tỉnh: 1.360.000 người.

Mô hình mạng lưới Y tế gồm có:

- Tuyến tỉnh: 04 Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, 03 Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, 01 Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC);

- Tuyến huyện: 10 Trung tâm y tế (TTYT) huyện, thị xã, thành phố; trong đó có 07 Trung tâm Y tế 2 chức năng;

- Tuyên xã: 124 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và Phòng khám đa khoa khu vực.

Bình Thuận là địa phương có tốc độ phát triển kinh tế khá so với các tỉnh trong khu vực cũng như cả nước, cùng với sự phát triển kinh tế là sự ô nhiễm môi trường, đặc biệt là môi trường không khí do khói bụi của các khu công nghiệp, hệ thống giao thông. Vì vậy, BPTNMT & HPQ ngày càng gia tăng và đang là vấn đề cần được quan tâm trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

2. MỤC TIÊU

2.1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức của người dân về bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; Hen phế quản (BPTNMT&HPQ) và các yếu tố nguy cơ;

- Nâng cao chất lượng chẩn đoán, điều trị, dự phòng và quản lý BPTNMT&HPQ;

- Xây dựng kế hoạch dự án phòng, chống BPTNMT và HPQ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2.2. Mục tiêu cụ thể.

- Xây dựng, duy trì mạng lưới quản lý BPTNMT & HPQ tại các tuyến y tế kể cả tuyến xã, phường.

- Khám sàng lọc phát hiện sớm BPTNMT và HPQ trong cộng đồng.

- Thành lập và duy trì Câu lạc bộ phòng chống BPTNMT & HPQ tại Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận.

- Triển khai các lớp tập huấn và truyền thông phòng chống BPTNMT & HPQ cho tuyến tỉnh và tuyến huyện.

3. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

3.1. Xây dựng mạng lưới các phòng quản lý BPTNMT & HPQ

3.1.1. Tuyến tỉnh

- Duy trì hoạt động của ban điều hành dự án của tỉnh.

- Củng cố phòng quản lý BPTNMT&HPQ tại Bệnh viện Phổi. Phòng có trang bị đạt chuẩn bao gồm: máy đo chức năng hô hấp, bàn, ghế, máy tính, máy in, ống nghe, máy đo huyết áp, các phương tiện truyền thông, tủ đựng hồ sơ lưu bệnh án tái khám, hồ sơ có lưu kết quả đo chức năng hô hấp và đơn thuốc đã kê...

- Có ít nhất 2 Bác sỹ phụ trách phòng quản lý và thành thạo đọc kết quả đo chức năng hô hấp.

- Có ít nhất 02 điều dưỡng phụ trách phòng quản lý.

3.1.2. Tuyến huyện

- Xây dựng mạng lưới triển khai Dự án phòng, chống BPTNMT & HPQ: là đội ngũ cán bộ kiêm nhiệm làm đầu mối tiếp nhận các hoạt động của dự án, tham mưu cho lãnh đạo đơn vị triển khai các hoạt động của dự án tại đơn vị, gồm:

- + Trung tâm Y tế: Huyện/thị xã/thành phố, Quân dân y Phú Quý, mỗi đơn vị cử 02 cán bộ gồm 01 bác sĩ phòng khám và 01 cán bộ tổ chống lao.

- Triển khai phòng quản lý bệnh nhân ngoại trú BPTNMT & HPQ xuống các bệnh viện đa khoa khu vực, Trung tâm y tế hai chức năng.

3.1.3. Tuyển xã

- Đào tạo cho các y, bác sĩ Trạm Y tế xã/phường về chẩn đoán, điều trị và dự phòng BPTNMT & HPQ.

- Trạm y tế 124 xã/phường/thị trấn: mỗi đơn vị cử 02 cán bộ gồm 01 cán bộ khám bệnh và 01 cán bộ chuyên trách các bệnh xã hội.

3.2. Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các đơn vị y tế, các đơn vị báo, đài trong toàn tỉnh: Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe, dự phòng, quản lý BPTNMT & HPQ

- Phát các tài liệu tuyên truyền GDSK, tờ rơi, Poster... cho bệnh nhân, người dân trong các đợt khám phát hiện; điều trị bệnh nhân BPTNMT và HPQ. Làm Pano tuyên truyền đặt ở các nơi công cộng.

- Truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng chống BPTNMT & HPQ trên Đài Truyền hình, Báo, Đài Phát thanh, tạp chí sức khỏe, hệ thống phát thanh các xã, phường những kiến thức cơ bản, những thông điệp phòng chống BPTNMT & HPQ.

- Viết bài tuyên truyền về BPTNMT & HPQ, các bệnh lý đường hô hấp tuyên truyền trên loa truyền thanh phường, xã, trang Website của đơn vị.

3.3. In tài liệu, lập hồ sơ bệnh án, phiếu bệnh án, phiếu đánh giá nguy cơ bệnh, phiếu tái khám, sổ theo dõi định kỳ bệnh nhân, tư vấn phòng, chống bệnh COPD và HPQ

- In hồ sơ quản lý, phiếu bệnh án, phiếu đánh giá nguy cơ, phiếu tái khám, sổ theo dõi định kỳ bệnh nhân

- In sổ theo dõi định kỳ bệnh nhân (gồm tài liệu hướng dẫn BN thực hiện kế hoạch tự quản lý, xử trí về COPD và HPQ tại nhà, hướng dẫn sử dụng dụng cụ phân phối thuốc)

3.4. Công tác đào tạo nâng cao kiến thức cho cán bộ y tế

- Cử các Bác sỹ và điều dưỡng viên của Bệnh viện Đa khoa/ Chuyên khoa tuyển tỉnh tham gia khoá học đào tạo về phòng chống BPTNMT&HPQ do Ban điều hành Dự án PCBPTNMT trung ương, bệnh viện Bạch Mai tổ chức.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn tại Bệnh viện Phổi Bình Thuận cho tuyển tỉnh, tuyển huyện: bao gồm các bác sỹ hệ nội đang làm việc tại các bệnh viện tuyển tỉnh, TTYT huyện, thành phố về chẩn đoán, điều trị, quản lý BPTNMT & HPQ. Thời gian tập huấn 02 ngày, với dự kiến 60 học viên/lớp.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn tại Bệnh viện Phổi cho cán bộ y tế tuyển xã, phường, thị trấn và PKĐK về tình hình BPTNMT & HPQ, công tác phát hiện, dự phòng, quản lý bệnh nhân tại cộng đồng: Thời gian tập huấn 02 ngày, với tổng số 124 học viên (mỗi xã 01 học viên).

3.5. Khám sàng lọc phát hiện sớm BPTNMT&HPQ tại cộng đồng

- Phối hợp với các Trung tâm Y tế các huyện, TP, TX trong tỉnh tổ chức khám sàng lọc trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của BQLDA Trung ương, tại 27 xã/phường của 09 thành phố, huyện, thị xã (**mỗi xã 1 ngày: khám sàng lọc và tổ chức tư vấn, nói chuyện chuyên đề**). Đối tượng được khám sàng lọc tầm soát hen bao gồm người lớn và trẻ em trên 6 tuổi có tiền căn và triệu chứng nghi ngờ hen, khám sàng lọc tầm soát BPTNMT là người lớn trên 40 tuổi có tiếp xúc yếu tố nguy cơ, có ho, khạc đàm, khó thở để đưa vào quản lý theo chương trình.

- Tổ chức 01 đoàn khám sàng lọc (07 người) gồm:
 - + Bác sỹ: 02;
 - + Kỹ thuật viên, điều dưỡng thành thạo đo chức năng hô hấp: 01 người;
 - + Điều dưỡng khác: 04 (02 người ghi danh sách, đo mạch, huyết áp, chiều cao; 01 người hướng dẫn đi các bàn khám; 01 người phát thuốc).
- Thời gian thực hiện dự kiến: **từ tháng 4 đến hết tháng 12/2023.**

Những bệnh nhân được chẩn đoán COPD và hen phế quản được cấp thuốc miễn phí tháng đầu tiên và được hướng dẫn lập hồ sơ quản lý theo quy định của dự án.

- Thực hiện quản lý bệnh nhân đã được phát hiện tại phòng quản lý BPTNMT & HPQ. Đảm bảo $\geq 50\%$ số đơn lưu tại các phòng quản lý bệnh kê đúng theo hướng dẫn điều trị của Bộ Y Tế.

3.6. Mua thuốc, vật tư, trang thiết bị cho các hoạt động đào tạo, khám và điều trị bệnh nhân BPTNMT&HPQ

- Mua vật tư, trang thiết bị cho hoạt động của chương trình bao gồm: 75 lưu lượng đỉnh kế (cấp cho 4 bệnh viện tuyến tỉnh, 10 Huyện: mỗi đơn vị 03 cái, 27 xã khám sàng lọc: mỗi đơn vị 1 cái và 06 cái trang bị cho phòng khám COPD Bệnh viện Phổi).

- Mua 02 máy đo Điện tim (loại 6 cần) trang bị cho phòng quản lý BPTNMT và HPQ tại bệnh viện Phổi. *(Tiêu chuẩn chọn mua trang thiết bị thực hiện theo quy định hướng dẫn của Ban quản lý dự án trung ương và các quy định của Nhà nước).*

- Mua thuốc cấp cho bệnh nhân bị mắc bệnh phát hiện khi khám sàng lọc tại cộng đồng (Dự kiến bệnh nhân được cấp thuốc 12 – 15% bệnh nhân khám sàng lọc).

- Mua Filter để đo chức năng hô hấp cho người bệnh khi khám sàng lọc. Dự kiến khoảng 800 người bệnh đo CNHH (15- 20% số bệnh nhân khám sàng lọc).

3.7. Hoạt động câu lạc bộ phòng chống BPTNMT&HPQ tại Bệnh viện Phổi

- Duy trì Câu lạc bộ phòng, chống BPTNMT & HPQ tại bệnh viện Phổi, tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ 3 tháng/1 lần.

- Đối tượng tham gia Câu lạc bộ phòng chống BPTNMT & HPQ bao gồm người bệnh, thân nhân người bệnh thuộc phòng quản lý BPTNMT & HPQ của bệnh viện Phổi Bình Thuận và người có nhu cầu hiểu biết về BPTNMT & HPQ.

- Nội dung: Tư vấn các kiến thức về BPTNMT & HPQ, các yếu tố nguy cơ, biểu hiện của bệnh, các dấu hiệu nhận biết đợt cấp, cách xử trí khi có đợt cấp, cách dùng thuốc dạng hít, cách phòng tránh yếu tố nguy cơ, hướng dẫn tập phục hồi chức năng hô hấp tại nhà.

3.8. Tổ chức Hội nghị về triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết thực hiện chương trình

Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp và đánh giá toàn diện, tổng thể kết quả hoạt động phòng chống COPD và Hen phế quản. Trong đó, tập trung đánh giá những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm trong thời gian thực hiện chương trình.

3.9. công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật tại các tuyến và hướng dẫn thực hiện các hoạt động chuyên môn thuộc chương trình phòng chống bệnh COPD (27 xã, phường).

- Xây dựng hệ thống thông tin về báo cáo và giám sát trong toàn tỉnh.
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện giám sát định kỳ các hoạt động triển khai tại địa phương, bao gồm các hoạt động như: tổ chức cán bộ, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức của người dân về BPTNMT & HPQ, đào tạo tập huấn nâng cao năng lực nhân viên y tế, công tác khám và triển khai quản lý BPTNMT & HPQ.
- Giám sát các hoạt động về quản lý, điều trị người bệnh BPTNMT & HPQ, cấp phát thuốc, giám sát việc sử dụng các trang thiết bị của Dự án, theo chỉ đạo của dự án Trung ương (khi có phần mềm triển khai).
- Chịu sự giám sát của Ban điều hành dự án PCBPTNMT Trung ương.
- Đánh giá hiệu quả dự án, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức, triển khai thực hiện chương trình.

4. DỰ TOÁN KINH PHÍ

Kinh phí ngân sách địa phương: 740.000.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi triệu đồng) có đính kèm phụ lục chi tiết.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Bệnh viện Phổi Bình Thuận là đơn vị thường trực Ban Điều hành và đầu mối xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động, tổ chức ký hợp đồng với các đơn vị, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện theo đúng nội dung hợp đồng ký kết, thanh quyết toán theo các quy định của Nhà nước.

- Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả triển khai về Ban điều hành dự án BPTNMT & HPQ Sở Y tế Bình Thuận và Ban điều hành dự án PCBPTNMT Trung ương - Bệnh viện Bạch Mai.

- Các đơn vị triển khai kế hoạch theo hợp đồng ký kết và báo cáo kết quả về Bệnh viện Phổi Bình Thuận, thực hiện thanh lý hợp đồng sau khi hoàn thành các nội dung ký kết trong hợp đồng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động Dự án Phòng chống BPTNMT và HPQ năm 2023 của Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận.

Nơi nhận:

- BÐH DATU - Bệnh viện Bạch Mai (báo cáo);
- Sở Y tế (báo cáo);
- BGĐ Bệnh viện Phổi (chỉ đạo)
- Thành viên BÐH dự án (phối hợp);
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (phối hợp);
- Bốn BVĐK tuyến tỉnh (phối hợp);
- TTYT 10 Huyện, Thị, Thành phố (phối hợp);
- Lưu: VT, KHTH, TCHC, TCKT, P. QLCOPD&HPQ.


 GIÁM ĐỐC
 Lê Hồng Vũ



BIỂU DỰ TOÁN XÂY DỰNG NỘI DUNG VÀ MỨC CHI BỆNH PHỔI TÁC NGHEÊN MÀN TÍNH VÀ HEN PHẪY QUẢN NĂM 2023
(Đính kèm theo công văn số /KH-BVP ngày 13/3/2023)

STT	MỨC CHI	NĂM 2023	VĂN BẢN HƯỚNG DẪN HOẶC AP DỤNG ĐỂ XÁC ĐỊNH MỨC CHI	TRUYỀN MINH (GIẢI THÍCH LAM RỎ ĐỂ XÁC ĐỊNH MỨC CHI)	GHỊ CHI
A	Hoạt động phòng chống bệnh	740.000.000			
1	Đào tạo, tập huấn	85.582.500			
1.1	Cư dân hộ đi đào tạo: 01 lớp, mỗi học 4 ngày, mỗi tỉnh cơ 4 người.	27.342.500			
	Phụ cấp lưu trú:	4 người x 10 ngày x 200.000 đồng / ngày		Khoản 2, điều 4, NQ 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017.	
	Phòng ngủ:	4 người x 7 đêm x 450.000 đồng /đêm		Theo NQ 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 tại điều 5.	
		Nhiên liệu, phí qua trạm thu phí xe Toyota-Landcruiser (25 lít xăng + (25 lít xăng x 96)/100km = 0,2625 x 450 km x 26.000 đồng/lít x 02 lượt đi và về) Phí đường, phí xe, phí xe: 300.000đ/đợt x 02 lượt		Theo TT 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017, tại chương II, điều 5 Theo QB 41/2012/QĐ-LUBND ngày 15/10/2012	
1.2	Tập huấn tuyến Tỉnh: 01 lớp, với 60 học viên trong 02 ngày (đánh phần học về: BV Phổi, BV đa khoa Tỉnh, TTYT, PKĐK).	26.200.000			
	Giảng viên	2 giảng viên x 600.000 đồng /người/buổi x 2 ngày		Theo NQ 71/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019, tại điều 2, khoản 1.	
	Tài liệu	60 bộ x 50.000 đồng/bộ		Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại điều 11	
	Nước uống	60 người x 20.000 đồng/buổi x 4 buổi		Theo NQ 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 tại điều 7, khoản 3.	
	Hội trường	2 ngày x 8.000.000 đồng /ngày		Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại điều 11.	
1.3	Tập huấn tại bệnh viện Phổi cho các trạm Y tế (124 xã, phường; 02 lớp; thời gian 02 ngày; 01 học viên/xã, phường)	33.040.000			
	Giảng viên 02 người x 2 ngày	2 giảng viên x 600.000 đồng /người/buổi x 2 ngày		Theo NQ 71/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019, tại điều 2, khoản 1.	
	Tài liệu: 124 bộ	124 bộ x 30.000đ/bộ		Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại điều 11	
	Nước uống: 124 người	124 người x 20.000đ/buổi x 4 buổi		Theo NQ 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 tại điều 7, khoản 3.	
	Hội trường	2 ngày x 8.000.000đ/ngày		Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại điều 11.	
2	In tài liệu, tập hồ sơ bệnh án, phiếu bệnh án, phiếu đánh giá nguy cơ bệnh, phiếu tại khám, số theo dõi định kỳ bệnh nhân, tư vấn phòng, chống bệnh COPD và HPQ	30.000.000			
	In hồ sơ quản lý, phiếu bệnh án, phiếu đánh giá nguy cơ, phiếu tại khám, số theo dõi định kỳ bệnh nhân	2.000 hồ sơ x 10.000 đồng/hồ sơ			
2.1	In số theo dõi định kỳ bệnh nhân (gồm tài liệu hướng dẫn BHYT thực hiện kê hoạch tư quản lý, xử trí về COPD và HPQ tại nhà, hướng dẫn sử dụng dụng cụ phân phối thuốc)	2.000 cuốn x 5.000 đồng/ cuốn			
2.2	Kiểm sàng lọc	312.312.250			
	Chi hỗ trợ cho Bác sĩ, điều dưỡng, KTV tham gia khám sàng lọc và Tài xế chở đoàn đi công tác	8 người x 150.000 đồng/ngày x 27 xã		Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại Chương 2, điều 6	
3.1	Chi cho người đi mời và giám sát đoàn đặc người bệnh đi khám: 4.000 người khám. Dự kiến 27 người đi mời (27 xã x 1 người/xã)	4.050.000			
3.2	Chi căn bộ TTYT và Trạm Y tế xã phục vụ khám: 3 người/xã x 27 xã x 1 ngày	12.150.000			
3.3	Chi căn bộ TTYT và Trạm Y tế xã phục vụ khám: 3 người/xã x 27 xã x 1 ngày	81 người x 150.000 đồng / người / ngày		Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại Chương 2, điều 6	

Nội dung chi này theo tình hình thực tế đại đơn vị

Nội dung chi này theo tình hình thực tế đại đơn vị; in ấn tài liệu phục vụ cho hoạt động chuyên môn.

Thông tư 09/2014/TT-LT-BYT-BTC ngày 26/02/2014 về Quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng. Tại Phụ lục 2, Khoản 2.

Thông tư 09/2014/TT-LT-BYT-BTC ngày 26/02/2014 về Quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng. Tại Phụ lục 2, Khoản 2.

Ban kính < 500 km, Gia xăng tỉnh tại thời điểm thanh toán. Trường hợp bán kính > 500km thanh toán theo trình hình thức tế phát sinh

3.4	Chi thuê nguồn đơn đẹp, trang trí hội trường, sắp xếp bàn ghế tổ chức khám sàng lọc	27 xã x 200.000 đồng/người x 5 người	27.000.000	Nội dung chi này theo tính bình thực tế phát sinh. Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định hiện hành.	
3.5	Mua Filter, ống thổi để đo chức năng hô hấp dự kiến cho 20% số BN khám sàng lọc (4.000 x 20% = 800 BN)	800 chiếc x 62.000 đồng/chiếc	49.600.000	Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định hiện hành.	
3.6	Mua thuốc giảm phế quản để làm test COPD (dự kiến 40 lọ)	45 lọ x 110.000 đồng/lọ	4.950.000	Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định hiện hành.	
3.7	Mua thuốc cấp cho BN khi khám sàng lọc (12%): dự kiến mỗi BN 1 lần x 480 BN	480 BN x 195.000 đồng/BN	93.600.000	Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định hiện hành.	
3.8	Mua lưu lượng định kế cấp cho 4 bệnh viện tuyến tỉnh, 10 Huyện và 27 xã và Bệnh viện Phổi	75 cái x 660.000	49.500.000	Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định hiện hành.	
3.9	Nhiên liệu đi khám sàng lọc	Nhiên liệu, phí qua trạm thu phí xe toyota-Landcruiser (25 lít xăng x 5%)/100km = 0,2625 x 190 km/ xã x 26.000 đồng/lít x 27 xã, Phí đường, nĩa xe: 150.000đ/hạt x 27 xã	39.062.250	Theo TT 40/2017/TT- BTC ngày 28/04/2017, tại chương II, điều 5, Theo QĐ 41/2012/QĐ-LUBND ngày 15/10/2012. Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định hiện hành.	Giá xăng tính tại thời điểm thanh toán
4	Mua trang thiết bị phục vụ khám, điều trị bệnh nhân BPTNMT&HPO và phục vụ đào tạo, tập huấn.		108.900.000		Thông tư 09/2014/TTLT -BYT-BTC ngày 26/02/2014 về Quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng. Tại điều 3, khoản 3, mục n.
4.1	Nay đồ điện tim (loại 6 chân)	2 cái x 35.000.000 đồng/cái	70.000.000		
4.2	Máy đo huyết áp điện tử	4 cái x 1.500.000 đồng/cái	6.000.000		
4.3	Ông nghề	5 cái x 190.000 đồng/cái	950.000		
4.4	Que để hút bằng gỗ	60 hộp x 50.000 đồng/hộp	3.000.000		
4.5	Còn 70 ĐỒ sát khuẩn tay nhanh	10 chai x 100.000 đồng/chai	1.000.000		
4.6	Găng tay	10 hộp x 190.000 đồng/hộp	1.900.000		
4.7	Khẩu trang	10 hộp x 105.000 đồng/hộp	1.050.000		
4.8	Bộ máy vi tính để bàn và máy in	1 bộ, máy in x 18.000.000 đồng	18.000.000		
4.9	Bộ bàn ghế làm việc	1 bộ x 7.000.000 đồng/bộ	7.000.000		
5	Sinh hoạt câu lạc bộ phòng chống bệnh COPD và Hen phế quản: 1 lần/quý tại BV Phổi.		14.400.000	Nội dung chi này theo tính bình thực tế đại đơn vị	
5.1	Bảo cáo viên	2 báo cáo viên x 600.000 đồng/người/buổi x 4 quý	4.800.000	Theo NQ 71/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019, tại điều 2, khoản 1.	
5.2	Nước uống	70 người x 20.000đ x 4 quý	5.600.000	Theo NQ 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 tại điều 7, khoản 3.	
5.3	Trang trí, khánh tiết, loa đài	1 buổi x 1.000.000 đồng x 4 quý	4.000.000	Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại điều 11.	
6	Hội nghị về triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết thực hiện chương trình		37.500.000	Thông tư 09/2014/TTLT -BYT-BTC ngày 26/02/2014 về Quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng. Tại Phụ lục 2, khoản 3.	
6.1	Bảo cáo viên	3 báo cáo viên x 600.000 đồng x 3 lần	5.400.000	Theo NQ 71/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019, tại điều 2, khoản 1.	
6.2	Nước uống	35 người x 20.000đ x 3 lần	2.100.000	Theo NQ 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 tại điều 7, khoản 3.	
6.3	Hội trường	1 ngày x 8.000.000 đồng x 3 lần	24.000.000	Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại điều 11.	
6.4	Trang trí, khánh tiết, loa đài	1 buổi x 2.000.000 đồng x 3 lần	6.000.000	Theo Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 quy định chế độ CTP, chế độ chi hội nghị, tại điều 11.	

7	Chi công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật tại các tuyến và hướng dẫn thực hiện các hoạt động chuyên môn thuộc chương trình phòng chống bệnh COPD (27 xã)	Chi phụ cấp lưu trú 5 người x 150.000đ/người/ngày (trong tỉnh) x 27 ngày Nhiệm địa, xăng xe : xe Toyota-Landcruiser (25 lít xăng +125 lít xăng x5%)/100km = 0,2625 x 190 km/ xã x 26.000 đồng/ lít x 27 xã Phi đường, rĩa xe: 150.000đ/lượt x 27 xã	59.312.250	Theo HQ 30/2017/HQ-HBND ngày 13/12/2017, điều 4, khoản 2.	Thông tư 09/2014/TT-LT-BYT-BTC ngày 26/02/2014 về Quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng. Tại Phụ lục 2, khoản 10.
8	Chi in tờ rơi, băng rôn, tập chi truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng chống BPTNMT&HPO trên Đại	Chi in tờ rơi, băng rôn, tập chi truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng chống BPTNMT&HPO trên Đại	39.062.250	Theo QĐ 41/2012/QĐ-LUBND ngày 15/10/2012	Thông tư 09/2014/TT-LT-BYT-BTC ngày 26/02/2014 về Quy định nội dung, nhiệm vụ chi y tế dự phòng. Tại điều 3, khoản 3, mục b.
3.1	Tờ rơi	2.000 tờ x 3.000 đồng/ tờ	18.000.000		
3.2	Băng rôn	150 cái x 300.000 đồng/ cái	45.000.000		
3.3	Tập chi truyền thông GDSSK	1 bản/ quý x 4 quý x 500.000 đồng/ cuốn tập chi 2 mặt 100 trang	2.000.000		
9	Chi khác (những khoản chi phát sinh trong quá trình khám sàng lọc, và thực hiện chương trình).	Thuế xe vận chuyển thuốc, thuế nhân công bóc vắc thuốc, trang thiết bị (chi theo thực tế) Tiền tài liệu, văn phòng phẩm (theo thực tế)	20.000.000 26.993.000 6.993.000	Mức chi theo thực tế phát sinh Mức chi theo thực tế phát sinh	Nội dung chi này theo tình hình thực tế đại đơn vị

**BẢNG DỰ TRÙ TRẠNG THIẾT BỊ DỰ ÁN
BỆNH PHỔI TẮC NGHẼN MẠN TÍNH VÀ HEN PHẾ QUẢN
NĂM 2023**

Kính gửi: - Ban điều hành Dự án PC BPTNMT và HPQ.

- Ban giám đốc BV Phổi tỉnh Bình Thuận.

Thực hiện Kế hoạch 155/KH-BVP ngày 13/3/2023 của Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận về triển khai hoạt động Dự án phòng, chống Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (BPTNMT) và Hen phế quản (HPQ) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023 đã được Sở Y tế phê duyệt.

Phòng quản lý Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản dự trù trang thiết bị Dự án Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SL DỰ TRÙ	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Máy đo điện tim (loại 6 cần)	Cái	02	35.000.000	70.000.000
2	Máy đo huyết áp điện tử	Cái	04	1.500.000	6.000.000
3	Ống nghe	Cái	05	190.000	950.000
Tổng cộng: 03 khoản		76.950.000(Bảy mươi sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)			

Đề nghị Ban quản lý dự án xem xét và giải quyết.

Phan Thiết, ngày 28 tháng 3 năm 2023

DUYỆT LÃNH ĐẠO

PHỤ TRÁCH DỰ ÁN

NGƯỜI DỰ TRÙ



Phạm Viết Yên

Nguyễn Huệ

Lê Hồng Vũ

**BẢNG DỰ TRÙ TRẠNG THIẾT BỊ DỰ ÁN
BỆNH PHỔI TẮC NGHẼN MẠN TÍNH VÀ HEN PHẾ QUẢN
NĂM 2023**

Kính gửi: - Ban điều hành Dự án PC BPTNMT và HPQ.

- Ban giám đốc BV Phổi tỉnh Bình Thuận.

Thực hiện Kế hoạch 155/KH-BVP ngày 13/3/2023 của Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận về triển khai hoạt động Dự án phòng, chống Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (BPTNMT) và Hen phế quản (HPQ) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023 đã được Sở Y tế phê duyệt.

Phòng quản lý Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản dự trù trang thiết bị Dự án Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SL DỰ TRÙ	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Lưu lượng đỉnh kế	Cái	75	660.000	49.500.000
Tổng cộng: 01 khoản		49.500.000(Bốn mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng)			

Đề nghị Ban quản lý dự án xem xét và giải quyết.

Phan Thiết, ngày 28 tháng 3 năm 2023

DUYỆT LÃNH ĐẠO

PHỤ TRÁCH DỰ ÁN

NGƯỜI DỰ TRÙ



Phạm Việt Yên

Nguyễn Huệ

Lê Hồng Vũ

BẢNG DỰ TRÙ DỰ ÁN
BỆNH PHỔI TẮC NGHẼN MẠN TÍNH VÀ HEN PHẾ QUẢN
NĂM 2023

Kính gửi: - Ban giám đốc BV Phổi tỉnh Bình Thuận.

- Phòng tổ chức – Hành chính .

Thực hiện Kế hoạch 155/KH-BVP ngày 13/3/2023 của Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận về triển khai hoạt động Dự án phòng, chống Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (BPTNMT) và Hen phế quản (HPQ) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023 đã được Sở Y tế phê duyệt.

Phòng quản lý Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản dự trù bộ bàn ghế làm việc Dự án Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SL DỰ TRÙ	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Bàn làm việc	Cái	01	5.400.000	5.400.000
2	Ghế xoay	Cái	01	1.600.000	1.600.000
Tổng cộng: 02 khoản		7.000.000(bảy triệu đồng)			

Đề nghị Ban quản lý dự án xem xét và giải quyết.

Phan Thiết, ngày 28 tháng 3 năm 2023

DUYỆT LÃNH ĐẠO

PHỤ TRÁCH DỰ ÁN

NGƯỜI DỰ TRÙ



Lê Hồng Vũ

Phạm Viết Yên

Nguyễn Huệ

**BẢNG DỰ TRÙ MÁY VI TÍNH DỰ ÁN
BỆNH PHỔI TẮC NGHẼN MẠN TÍNH VÀ HEN PHẾ QUẢN
NĂM 2023**

Kính gửi: - Ban điều hành Dự án PC BPTNMT và HPQ.

- Ban giám đốc BV Phổi tỉnh Bình Thuận.

Thực hiện Kế hoạch 155/KH-BVP ngày 13/3/2023 của Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận về triển khai hoạt động Dự án phòng, chống Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (BPTNMT) và Hen phế quản (HPQ) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023 đã được Sở Y tế phê duyệt.

Phòng quản lý Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản dự trù máy vi tính Dự án Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SL DỰ TRÙ	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Máy vi tính để bàn	Bộ	01	14.800.000	14.800.000
2	Máy in Lazer	Cái	01	3.200.000	3.200.000
Tổng cộng: 02 khoản		18.000.000(Mười tám triệu đồng)			

Đề nghị Ban quản lý dự án xem xét và giải quyết.

Phan Thiết, ngày 28 Tháng 3 năm 2023

DUYỆT LÃNH ĐẠO

PHỤ TRÁCH DỰ ÁN

NGƯỜI DỰ TRÙ








Phạm Viết Yên

Nguyễn Huệ

Lê Hồng Vũ